

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI BẤT ĐỘNG SẢN TNG LAND**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI BẤT ĐỘNG SẢN TNG LAND

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TNG LAND TRADE REAL ESTATE INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109809575

**3. Ngày thành lập:** 09/11/2021

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 2, ngõ 77 Đường Phan Xích, Xã Tân Hội, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0343 109 139

Fax:

Email: [sanbds.tngland@gmail.com](mailto:sanbds.tngland@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                     | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>(Trừ tổ chức hợp báo)<br>Chi tiết: Tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện                                                                                                 | 8230        |
| 2.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh<br>(Trừ hoạt động đấu giá)                                                                | 8299        |
| 3.  | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)                                             | 6619        |
| 4.  | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê<br>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản                                                                                                    | 6810        |
| 5.  | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>(Loại trừ hoạt động tư vấn pháp luật)<br>Chi tiết:<br>Dịch vụ môi giới bất động sản<br>Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản<br>Dịch vụ tư vấn bất động sản | 6820(Chính) |
| 6.  | Hoạt động tư vấn quản lý<br>(loại trừ hoạt động tư vấn pháp luật, chứng khoán, kiểm toán)                                                                                                                                     | 7020        |
| 7.  | Quảng cáo<br>(không bao gồm quảng cáo thuốc lá)                                                                                                                                                                               | 7310        |
| 8.  | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                                                                                                                      | 7320        |
| 9.  | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu<br>(loại trừ hoạt động thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng, Tư vấn chứng khoán và hoạt động của các nhà báo độc lập)                        | 7490        |
| 10. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày<br>Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lưu trú                                                                                                                                                             | 5510        |
| 11. | Cơ sở lưu trú khác                                                                                                                                                                                                            | 5590        |
| 12. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động<br>(không bao gồm kinh doanh phòng hát Karaoke, quán Bar, vũ trường)                                                                                                         | 5610        |
| 13. | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng                                                                                                                                                      | 5621        |
| 14. | Dịch vụ ăn uống khác                                                                                                                                                                                                          | 5629        |
| 15. | Dịch vụ phục vụ đồ uống<br>(trừ kinh doanh quán bar)                                                                                                                                                                          | 5630        |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

Thời gian đăng từ ngày 09/11/2021 đến ngày 09/12/2021

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông          | Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức                 | Loại cổ phần              | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN HƯƠNG GIANG   | Cụm 4, Xã Tân Hội, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                        | Cổ phần phổ thông         | 20.000     | 200.000.000           | 10,000    | 001185001986                                                                                |         |
|     |                      |                                                                                        | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                      |                                                                                        | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                      |                                                                                        | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                      |                                                                                        | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                      |                                                                                        | Tổng số                   | 20.000     | 200.000.000           | 10,000    |                                                                                             |         |
|     |                      |                                                                                        |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | NGUYỄN THỊ THANH TÂM | Số nhà 36 Nguyễn Công Trứ, Phường Bắc Sơn, Thành phố Sầm Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 78.000     | 780.000.000           | 39,000    | 038186003211                                                                                |         |
|     |                      |                                                                                        | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                      |                                                                                        | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                      |                                                                                        | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                      |                                                                                        | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                      |                                                                                        | Tổng số                   | 78.000     | 780.000.000           | 39,000    |                                                                                             |         |
|     |                      |                                                                                        |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |

|   |                  |                                                                 |                           |         |               |        |              |
|---|------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------------------|---------|---------------|--------|--------------|
| 3 | NGUYỄN VĂN NGHĨA | Cụm 4, Xã Tân Hội, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 102.000 | 1.020.000.000 | 51,000 | 001085016991 |
|   |                  |                                                                 | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0       | 0             | 0,000  |              |
|   |                  |                                                                 | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0       | 0             | 0,000  |              |
|   |                  |                                                                 | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0       | 0             | 0,000  |              |
|   |                  |                                                                 | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0       | 0             | 0,000  |              |
|   |                  |                                                                 | Tổng số                   | 102.000 | 1.020.000.000 | 51,000 |              |
|   |                  |                                                                 |                           |         |               |        |              |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |             |                                                                      |              |            |                                                                         |           |                                                                                                               |         |

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN VĂN NGHĨA

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 07/10/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001085016991

Ngày cấp: 25/04/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Cụm 4, Xã Tân Hội, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Cụm 4, Xã Tân Hội, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội